

Số: 14 /2021/QĐST - HNGĐ

Bát Xát, ngày 18 tháng 8 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 20/TLST-HNGĐ ngày 30/7/2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con sau khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Lê Phú D- Sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn CCI, xã BQ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Chị Lù Thị D - Sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn CCI, xã BQ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Phú D và chị Lù Thị D kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 19/3/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Bản Qua, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong làm ăn kinh tế và nuôi dạy con cái, không hiểu và thông cảm cho nhau dẫn đến giữa vợ chồng thường xuyên to tiếng, cãi chửi nhau. Vợ chồng không ai còn quan tâm đến ai. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình và bạn bè hòa giải nhưng tình cảm không cải thiện được. Đến nay, mâu thuẫn của anh chị đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị đều nhất trí thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật và không trái với đạo đức xã hội.

[2]. Về con chung: Anh Lê Phú D và chị Lù Thị D có 01 người con chung là cháu Lê Thành Công - Sinh ngày 30/9/2014. Anh chị đã thống nhất thỏa thuận thỏa thuận về người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu Toà án công nhận sự thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn như sau: Chị Lù Thị D sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lê Thành Công - Sinh ngày 30/9/2014 đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Lê Phú D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về lệ phí: Chị Lù Thị D và anh Lê Phú D thỏa thuận để chị Lù Thị D chịu cả tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Phú D và chị Lù Thị Dung.

- Về con chung: Chị Lù Thị D là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Thành Công - Sinh ngày 30/9/2014 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Lê Phú D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Lê Phú D có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí Toà án: Chị Lù Thị D chịu cả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0002060 ngày 30/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Chị Lù Thị D đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bát Xát(2);
- Người yêu cầu (2);
- UBND xã Bản Qua;
- Chi cục THADS huyện Bát Xát;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Minh Đức

